

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẠC TỈNH THANH HOÁ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Văn Thịnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Trung Thành

2. Ông Phạm Văn Diễm

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 172/2024/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2024, giữa:

- Chị Trương Thị D; sinh năm: 1978; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

- Anh Bùi Văn H; sinh năm: 1975; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện N, tỉnh Thanh Hoá.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, các đương sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị D và anh Bùi Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị D và anh H có 02 con chung là cháu Bùi Trương Quốc H1, sinh ngày 14/10/2001 và cháu Bùi Trương Quốc H2, sinh ngày 16/3/2013.

Hiện cháu H1 đã thành niên, có khả năng lao động. Chị D và anh H không yêu cầu Toà án giải quyết. Giao cháu H2 cho chị D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản: Chị D, anh H không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí DSST: Chị Trương Thị D tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc, theo biên lai số 0004427 ngày 06/11/2024. Chị D đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- UBND xã Lộc Thịnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Thịnh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Văn Diễm

Bùi Trung Thành

Lê Văn Thịnh

